TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BÌNH THỦY** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 12-5-2023.
V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THỦY, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Hồng Loan.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Việt Thành.
2. Ông Huỳnh Văn Nhân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Châu - Thư ký Tòa án nhân dân quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thủy tham gia phiên tòa: Ông Trần Bửu Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 06/2023/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 01 năm 2023 về việc "*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 147/2023/QĐXXST - HNGĐ ngày 29 tháng 3 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 198/2023/QĐST-HNGĐ ngày 21 tháng 4 năm 2023 , giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị **Vbvrf**, sinh năm 1991. Hộ khẩu thường trú: Gfcgfvfd. Chỗ ở hiện nay: Âzsdzsds

(Có mặt)

2. Bị đơn: Anh **Vbvrfgrtg**, sinh năm 1988. Địa chỉ: Gfcgfvfd.

(Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 06/12/2022 và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Vbvrf trình bày:

Về hôn nhân: Vào năm 2012 chị Hạnh và anh Sỹ cưới nhau, hôn nhân tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy Ban Nhân Dân phường Bình Thủy, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ. Trong thời gian chung sống, thời gian đầu vợ chồng sống hạnh phúc, thời gian sau giữa vợ chồng có nhiều mâu thuẫn, thường xuyên cải nhau, bất đồng quan điểm sống, đời sống hôn nhân ngày càng trầm trọng, không thể hàn gắn. Đỉnh điểm là chị Hạnh đã về Cà Mau sống cùng mẹ ruột. Do đó, chị Hạnh khởi kiện yêu cầu xin ly hôn với anh Sỹ.

Về con chung: Trong quá trình chung sống chị Hạnh và anh Sỹ có 01 con chung tên Lương Trần Nhứt Phong, sinh ngày 31/01/2013. Hiện chị Hạnh đang trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng, khi ly hôn chị Hạnh xin nuôi cháu Phong và không yêu cầu anh Sỹ cấp dưỡng. Theo bản tự khai cháu Phong xin được ở với mẹ khi cha mẹ ly hôn.

Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Vbvrfgrtg: vắng mặt trong quá trình tố tụng và tại phiên tòa, không gửi văn bản trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Tại phiên tòa:

- Nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, xác định đã cung cấp đầy đủ chứng cứ cho Tòa án, không còn cung cấp thêm chứng cứ nào khác.

- Bị đơn vắng mặt không lý do.

- Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật và quan điểm giải quyết vụ án:

+ Về việc tuân theo pháp luật: Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình thụ lý và xét xử vụ án.

+ Về quan điểm giải quyết vụ án: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Hạnh. Về con chung: giao cháu Lương Trần Nhứt Phong, sinh ngày 31/01/2013 cho chị Hạnh nuôi và không yêu cầu anh Sỹ cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung, nợ chung: Không có. Không đặt ra xem xét. Nếu sau này có phát sinh tranh chấp sẽ giải quyết thành vụ án khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết*: Nguyên đơn chị Vbvrf khởi kiện yêu cầu Tòa án ly hôn với anh Vbvrfgrtg. Trong quá trình chung sống có 01 con chung, về tài sản chung không có, không yêu cầu giải quyết, về nợ chung không có. Bị đơn anh Vbvrfgrtg đăng ký thường trú tại gfcgfvfd. Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân

sự, Hội đồng xét xử xác định quan hệ pháp luật tranh chấp là "*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*". Vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ.

[2] *Về thủ tục*: Anh Vbvrfgrtg nhận được các văn bản tố tụng của Tòa án cấp, tống đạt nhưng vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai, không lý do. Do đó, căn cứ vào khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn là phù hợp quy định của pháp luật.

[3] *Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn – chị Vbvrf:*

[3.1] *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Hạnh và anh Sỹ tự nguyện tiến đến hôn nhân, có đăng ký kết hôn tại Ủy Ban Nhân Dân phường Bình Thủy, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ. Trong thời gian chung sống, thời gian đầu vợ chồng sống hạnh phúc, thời gian sau giữa vợ chồng có nhiều mâu thuẫn, thường xuyên cải nhau, bất đồng quan điểm sống, đời sống hôn nhân ngày càng trầm trọng, không thể hàn gắn. Đỉnh điểm là chị Hạnh đã về Cà Mau sống. Do đó, chị Hạnh khởi kiện yêu cầu xin ly hôn với anh Sỹ. Qua lời trình bày của nguyên đơn và xem xét các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ, nhận thấy quá trình giải quyết vụ án anh Sỹ vắng mặt. Do anh Sỹ vắng mặt và không có ý kiến gì đối với yêu cầu khởi kiện và các tài liệu, chứng cứ do nguyên đơn cung cấp, cũng không cung cấp tài liệu, chứng cứ hoặc có yêu cầu gì nhằm phản đối yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là đã từ bỏ quyền, nghĩa vụ của đương sự được quy định tại khoản 5 Điều 70 Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa, anh Sỹ tiếp tục vắng mặt không có lý do là không có thiện chí hòa giải hàn gắn tình cảm vợ chồng. Hội đồng xét xử động viên chị Hạnh tạo cơ hội vợ chồng đoàn tụ, nhưng chị Hạnh vẫn kiên quyết ly hôn. Điều đó chứng tỏ tình trạng hôn nhân của anh, chị đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nếu duy trì cuộc hôn nhân cũng không đem lại hạnh phúc thật sự cho cả hai. Thực tế, cả hai cũng đã ly thân. Do đó, việc chị Hạnh yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với anh Sỹ là có căn cứ, phù hợp với Điều 19, Điều 51, Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 nên được Hội đồng xét xử xem xét, chấp nhận.

[3.2] Về con chung: Trong quá trình chung sống chị Hạnh và anh Sỹ có 01 con chung tên Lương Trần Nhứt Phong, sinh ngày 31/01/2013. Hiện chị Hạnh đang trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng, khi ly hôn chị Hạnh xin nuôi cháu Phong và không yêu cầu anh Sỹ cấp dưỡng. Theo bản tự khai cháu Phong xin được ở với mẹ khi cha mẹ ly hôn. Xét cháu Phong đang ở cùng mẹ nên tránh việc sáo trộn cuộc sống của cháu nên giao cháu Phong cho chị Hạnh tiếp tục nuôi dưỡng đến trưởng thành.

[3.3] Về tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Anh Sỹ không có văn bản trình bày ý kiến về tài sản chung, nợ chung nên Hội đồng xét

xử chưa giải quyết, có tranh chấp sẽ khởi kiện vụ kiện khác theo quy định.

[4] Xét quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[5] Về án phí: Chị Vbvrf phải chịu 300.000 đồng án phí Hôn nhân sơ thẩm, được trừ vào 300.000đ tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; khoản 1 Điều 273; khoản 1 Điều 280 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

- Điều 6; điểm a, khoản 5, Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Vbvrf. Chị Vbvrf được ly hôn với anh Vbvrfgrtg.

2. Về con chung: Trong quá trình chung sống chị Hạnh và anh Sỹ có 01 con chung tên Lương Trần Nhứt Phong, sinh ngày 31/01/2013. Hiện chị Hạnh đang trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng, khi ly hôn chị Hạnh xin nuôi cháu Phong và không yêu cầu anh Sỹ cấp dưỡng. Theo bản tự khai cháu Phong xin được ở với mẹ khi cha mẹ ly hôn. Xét cháu Phong đang ở cùng mẹ nên tránh việc sáo trộn cuộc sống của cháu nên giao chị Hạnh tiếp tục nuôi dưỡng đến trưởng thành.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Anh Sỹ không có văn bản trình bày ý kiến về tài sản chung, nợ chung nên Hội đồng xét xử chưa giải quyết, có tranh chấp sẽ khởi kiện vụ kiện khác theo quy định.

4. Về án phí: Chị Vbvrf phải chịu 300.000 đồng án phí Hôn nhân sơ thẩm, được trừ vào 300.000đ tạm ứng án phí đã nộp, theo biên lai thu số 0002957 ngày 05/01/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ.

5. Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đương sự không có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày họ nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND TP. Cần Thơ;
- VKSND Q. Bình Thủy;
- Chi cục THA DS Q. Bình Thủy;
- Các đương sự;
- UBND phường Bình Thủy;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Hồng Loan